

ÔN TẬP TOÁN 2

I. Bài tập trắc nghiệm:

Hãy khoanh tròn vào một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số gồm 7 đơn vị và 6 chục là:

- A. 76 B. 67 C. 670

Câu 2. 3 giờ chiều còn gọi là :

- A. 15 giờ B. 17 giờ C. 13 giờ

Câu 3 : Số lớn nhất trong dãy số: 67; 68; 69 là số.

- A. 68 B. 67 C. 69

Câu 4. Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

- a) Số nhỏ nhất có hai chữ số là:

- b) Số liền sau số 85 là số:

Câu 5. Trong phép tính: $76 - 41 = 35$. Số 35 được gọi là

- A. Số trừ B. Số bị trừ C. Hiệu

Câu 6. Một ngày có bao nhiêu giờ ?

- A. 12 giờ B. 10 giờ C. 24 giờ

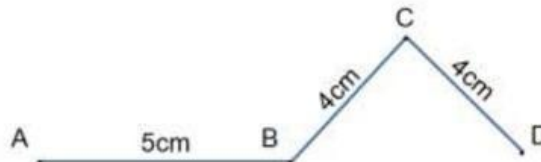
Câu 7. Trong các phép tính dưới đây, phép tính nào có kết quả lớn nhất:

- A. 25 - 14 B. 22 - 13 C. 33 - 26

Câu 8: $51 + 24 \dots 20 + 56$. Dấu cần điền vào chỗ chấm là:

- A. < B. > C. =

Câu 9. Tính độ dài đường gấp khúc ABCD



BÀI GIẢI

A large grid of graph paper. A thick horizontal line runs across the middle of the page, and a thick vertical line runs down the center. This creates four equal quadrants. The grid lines are thin and light gray, while the central lines are thick and black.

Câu 10. Giá sách thứ nhất có 7 quyển, giá sách thứ hai có 14 quyển. Hỏi cả hai giá sách có tất cả bao nhiêu quyển?

- A. 18 quyển B. 19 quyển C. 21 quyển

Câu 11. Mạnh có 40 cái bánh, Huy có ít hơn Mạnh 14 cái bánh. Hỏi Huy có bao nhiêu cái bánh?

BÀI GIẢI

Huy có số cái bánh là:

.....(cái)

Đáp số: Cái bánh